

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 72/2021/HS-ST

Ngày 3/8/2021/HSST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Bình Phương - Cán bộ Tòa án thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 3 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79 /2021/TLST-HS ngày 6 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79a/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 07 năm 2021 đối với :

Bị cáo: Lê Duy T, sinh năm 1993 tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Hộ khẩu thường trú: xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang L, sinh năm 1963, con bà Lương Thị H, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: tại Bản án số 303/2018/HSST ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo 01 năm 9 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 13/2/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Hiện chưa được xóa án tích. Tiền sự: không

Quá trình hoạt động bản thân: Năm 2018, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 9 tháng tù, ra trại ngày 13 tháng 02 năm 2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Hôm nay có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Ngô Anh T, sinh năm 1983, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 8 , phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Ông Ngô Văn Í, sinh năm 1967, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/5/2021, Lê Duy T là đối tượng nghiện chất ma túy, đến xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây T quen một người nam giới và người này rủ T đến thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm việc làm, T đồng ý, rồi ngồi lên xe mô tô của người này. Khi đi đến thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì người nam giới đưa cho T một gói giấy bạc màu vàng bên trong có ma túy loại heroin và bảo T cất đi để lát nữa cùng nhau sử dụng. T cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người, sau đó người nam giới này tiếp tục điều khiển xe mô tô đưa T đến khu vực tổ dân phố số 5, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì bảo T xuống xe để người này đi mua xi lanh, nước cất. Khi người nam giới điều khiển xe đi được một lúc thì T bị tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của Lê Duy T 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 1003/KLGD/KLGĐ ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1323g”*

Tại Kết luận giám định số: 1049/KLGD/KLGĐ ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lê Duy T....”* Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định gồm A1 = 0,1017 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Đối với người nam giới Thường khai nhận là người đưa ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh tại xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên và phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai

lịch của đối tượng đưa cho T gói ma túy. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lê Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT- VKSPY ngày 05 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Lê Duy T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 5 năm 2021. Đề nghị xử lý vật chứng theo qui định

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai và mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Duy T thừa nhận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 02/5/2021, tại khu vực tổ 8, phường H, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Lê Duy T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1323 gam chất ma túy (loại Heroine) để sử dụng thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự . Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo như cáo trạng số: 53/VKSTP - PY ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép 0,1323 gam chất ma túy (loại Heroine) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, chất gây nghiện. Như chúng ta đã biết nghiện ma túy có thể gây lây nhiễm HIV cho người khác qua con đường tiêm chích, gây ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của người nghiện, làm suy thoái đạo đức, giống nòi. Nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra những loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra

xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay không chỉ nhằm giáo dục riêng cho bị cáo mà còn mang tính giáo dục chung và phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo có sức khỏe, sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân lao động, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà đua đòi theo bạn bè nên đã bị nghiện ma túy. Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tính đến lần phạm tội này, bị cáo còn Bản án số 303/2018/HSST ngày 09/11/2018 chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự . Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự . Sau khi cân nhắc nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời hạn để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương và tại phiên tòa bị cáo khai là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,1071gam Heroine cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phải 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Duy T 02 (hai) năm **06 tháng** tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 5 năm 2021.

Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1017 gam heroine cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại. (Tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 6 tháng 7 năm 2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000 đồng .

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Bị cáo;
- Lưu HS, V.P.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
Đã ký và đóng dấu

Trần Quốc Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Quốc Hồng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 3 tháng 8 năm 2021.

Tại: phòng nghị án Tòa án nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Hồng.

Các hội thẩm nhân dân: ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân thịnh

Tiến hành nghị án vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79 /2021/HSST ngày 6 tháng 07 năm 2021 đối với bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Lê Duy Thường về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập do bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

3. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự ;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy Thường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

4. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Duy Thường 02 (hai) năm **06 tháng** tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 5 năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo Thi Hành án

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

5. Xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 0,1017 gam heroine cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại. (Tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 6 tháng 7 năm 2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

6. Án phí:

Buộc bị cáo Lê Duy Thường phải nộp 200.000 đồng .

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

7. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Sông Lô trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

8. Quyền kháng cáo :

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

Nghị án kết thúc hồi 9 giờ 20 phút, ngày 3 tháng 8 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hồng

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Lưu HS, V.P.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Hồng

